

**BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

**THÔNG TIN**

# **THƯ MỤC**

**SỐ 3**

**HÀ NỘI - 2018**

# MỤC LỤC

	<b>TRANG</b>
<b>I. TẠP CHÍ</b>	<b>3</b>
<b>II. ÁN PHẨM THÔNG TIN</b>	<b>4</b>
<b>III. BÁO CÁO TỔNG KẾT</b>	<b>4</b>
<b>IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ</b>	<b>6</b>
<b>V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU</b>	<b>6</b>
<b>VI. SÁCH</b>	<b>7</b>
<b>VII. MEDIA</b>	<b>12</b>

# THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

## I. TẠP CHÍ:

### 1. Tạp chí tiếng Việt:

- Công đoàn Xây dựng Việt Nam	Số 3, 4, 6, 7, 8/2018
- Cộng sản	Số 7, 8, 9/2018; CD 6, 7, 8, 9/2018
- Giao thông vận tải	Số 7, 8, 6/2018
- Kiến trúc	Số 5, 6, 7, 8/2018
- Kiến trúc & Đời sống	Số 7, 8, 9/2018
- Kiến trúc Việt Nam	Số 218, 219, 220/2018
- Kinh tế Xây dựng	Số 2/2018
- Nhà đẹp	Số 7, 8, 9/2018
- Người Xây dựng	Số 5&6, 7&8/2018
- Quy hoạch	Số 93/2018
- Thông tin & dự báo KT-XH	Số 6, 7, 8/2018
- Thông tin & Truyền thông	Số 7, 8, 9/2018
- Vật liệu Xây dựng	Số 7, 8/2018
- Xây dựng	Số 6/2018
- Xây dựng & Đô thị	Số 60/2018

### 2. Tiếng Anh:

Architecture Record	Số 7 - 12/2017 Số 3, 4, 5, 6/2018
---------------------	--------------------------------------

### 3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc (Construction and Architecture)	Số 5 - 13/2018
- Phát triển đô thị & nông thôn	Số 5 - 13/2018

(Urban & Rural Development)

#### **4. Tiếng Nga:**

- Строительная газета

Số 1÷31/2018 (31 số)

(Báo Xây dựng nước Nga)

## **II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:**

- Thông tin Thư mục

Số 2/2018

- Tổng luận Khoa học Công nghệ Kinh tế

Số 3, 4, 5, 6/2018

## **III. BÁO CÁO TỔNG KẾT:**

**1. Báo cáo thống kê ngành Xây dựng tỉnh Sóc Trăng năm 2017.-** Sóc Trăng: Sở Xây dựng Sóc Trăng, 2018.- 23 tr. (BCTK.0511).

**2. Báo cáo thống kê tổng hợp số liệu ngành Xây dựng TP.HCM năm 2017.-** TP.HCM: Sở Xây dựng TP.HCM, 2018.- 14 tr. (BCTK.0512).

**3. Báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017.-** Bà Rịa - Vũng Tàu: Sở Xây dựng Bà Rịa - Vũng Tàu, 2018.- 24 tr. (BCTK.0513).

**4. Báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017 tỉnh Kiên Giang.-** Kiên Giang: Sở Xây dựng Kiên Giang, 2018.- 33 tr. (BCTK.0514).

**5. Báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng Tuyên Quang. Báo cáo số liệu chính thức năm 2017.-** Tuyên Quang: Sở Xây dựng Tuyên Quang, 2018.- 17 tr. (BCTK.0515).

**6. Báo cáo thống kê sơ bộ ngành Xây dựng theo Thông tư số 05/2012-BXD và Thông tư 06/2012/TT-BXD ngày 10/10/2012 của Bộ Xây dựng.-** Điện Biên: Sở Xây dựng Điện Biên, 2017.- 12 tr. (BCTK.0516).

**7. Báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017 tỉnh Bạc Liêu.-** Bạc Liêu: Sở Xây dựng tỉnh Bạc Liêu, 2017.- 18 tr. (BCTK.0517).

**8. Báo cáo số liệu thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017 tỉnh Bình Định.-** Bình Định: Sở Xây dựng Bình Định, 2017.- 20 tr. (BCTK.0518).

**9. Báo cáo số liệu thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017 thành phố Cần Thơ.-** TP.Cần Thơ: UBND TP.Cần Thơ, Sở Xây dựng Cần Thơ, 2018.- 46 tr. (BCTK.0519).

- 10. Báo cáo chính thức các chỉ tiêu thống kê tổng hợp ngành Xây dựng tỉnh Quảng Ninh năm 2017.-** Quảng Ninh: UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Xây dựng Quảng Ninh, 2018.- 21 tr. (BCTK.0520).
- 11. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 của Sở Xây dựng Hà Nội.-** H.: UBND TP.Hà Nội, Sở Xây dựng Hà Nội, 2018.- 26 tr. (BCTK.0521).
- 12. Báo cáo chính thức chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng năm 2017 trên địa bàn tỉnh An Giang.-** An Giang: Sở Xây dựng An Giang, 2018.- 24 tr. (BCTK.0522).
- 13. Báo cáo chính thức ngành Xây dựng năm 2017 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế.-** Thừa Thiên – Huế: Sở Xây dựng Thừa Thiên – Huế, UBND tỉnh Thừa Thiên – Huế, 2018.- 43 tr. (BCTK.0523).
- 14. Báo cáo thống kê ngành Xây dựng tỉnh Phú Thọ năm 2017.-** Phú Thọ: Sở Xây dựng Phú Thọ, UBND tỉnh Phú Thọ, 2018.- 4 tr. (BCTK.0524).
- 15. Báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.-** Trà Vinh: Sở Xây dựng Trà Vinh, UBND tỉnh Trà Vinh, 2017.- 23 tr. (BCTK.0525).
- 16. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017, xây dựng kế hoạch năm 2018.-** Bắc Ninh: Sở Xây dựng Bắc Ninh, UBND tỉnh Bắc Ninh, 2018.- 29 tr. (BCTK.0526).
- 17. Báo cáo hệ thống chỉ tiêu ngành Xây dựng năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.-** Bình Dương: Sở Xây dựng Bình Dương, UBND tỉnh Bình Dương, 2018.- 30 tr. (BCTK.0527).
- 18. Báo cáo chính thức các chỉ tiêu thống kê tổng hợp ngành Xây dựng năm 2017.-** Bình Phước: Sở Xây dựng Bình Phước, UBND tỉnh Bình Phước, 2018.- 22 tr. (BCTK.0528).
- 19. Báo cáo chính thức năm 2017 các chỉ tiêu tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn TP. Đà Nẵng.-** Đà Nẵng: Sở Xây dựng Đà Nẵng, UBND TP. Đà Nẵng, 2018.- 41 tr. (BCTK.0529).
- 20. Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017.-** H.: Cục Hạ tầng Kỹ thuật (Bộ Xây dựng), 2017.- 16 tr. (BCTK.0530).
- 21. Báo cáo Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm 2017.-** H.: Bộ Xây dựng, 2017.- 30 tr. (BCTK.0531).
- 22. Báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và triển khai nhiệm vụ năm 2017.-** H.: Cục Phát triển đô thị (Bộ Xây dựng), 2017.- 27 tr. (BCTK.0532).
- 23. Báo cáo khái quát tình hình kinh tế - xã hội năm 2017 và công tác quản lý Nhà nước các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Bình.-** Thái Bình: UBND tỉnh Thái Bình, 2017.- 10 tr. (BCTK.0533).

#### **IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:**

- 1. Tổng luận: Nhà ở tiết kiệm năng lượng tại nông thôn – kinh nghiệm Trung Quốc.**- H.: Trung tâm Thông tin (Bộ Xây dựng), 2018.- 57 tr. (TTCD.1263/1264).
- 2. Tổng luận: Tái chế, tái sử dụng và quản lý rác thải xây dựng - kinh nghiệm quốc tế.**- H.: Trung tâm Thông tin (Bộ Xây dựng), 2017.- 69 tr. (TTCD.1265/1266).
- 3. Khung kế hoạch quốc gia chương trình hợp tác GGGI – Việt Nam 2016-2020.**- H.: Viện tăng trưởng xanh toàn cầu, 2016.- 63 tr. (TTCD.1267).
- 4. Hội thảo ngành nước VietWater 2018 tại Hà Nội. Chủ đề: “Quản lý nước thông minh hướng tới phát triển bền vững”.**- H.: Hội Cấp thoát nước Việt Nam, 2017.- 90 tr. (TTCD.1268).
- 5. Triển khai xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của nghị định số 117/2015/NĐ-CP.**- H.: Bộ Xây dựng, 2018.- 53 tr. (TTCD.1269).
- 6. Sử dụng nước biển trong sản xuất bê tông.**- H.: Hội Bê tông Việt Nam, 2018.- 241 tr. (TTCD.1270).
- 7. Hướng dẫn sử dụng phần mềm một cửa điện tử Bộ Xây dựng.**- H.: Trung tâm Thông tin (Bộ Xây dựng), 2018.- 54 tr. (TTCD.1271).
- 8. Hội thảo tham vấn cuối kỳ: Nghiên cứu thí điểm phương pháp kiểm tra giám sát nước thải đối với Chỉ số phát triển bền vững SDG 6.3.1 tại Việt Nam.**- H.: Bộ Xây dựng, JICA, 2018.- 145 tr. (TTCD.1272).
- 9. Hội thảo quốc tế: Máy, thiết bị công nghệ và nguyên vật liệu cho ngành sản xuất gốm sứ.**- H.: Hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam, 2018.- 151 tr. (TTCD.1273).

#### **V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:**

- 1. Điều tra, khảo sát, đánh giá 10 năm thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trong ngành Xây dựng giai đoạn 2005 - 2015. Đề xuất hướng thu hút FDI giai đoạn 2016 - 2020.**- H.: Vụ Hợp tác Quốc tế (Bộ Xây dựng), 2018.- 187 tr. (KQNC.1830).
- 2. Khảo sát, đánh giá việc đầu tư xây dựng công trình hạ tầng xã hội phục vụ công nhân lao động tại các khu công nghiệp làm cơ sở đề xuất cơ chế, chính sách đẩy mạnh đầu tư xây dựng để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của công nhân các khu công nghiệp.**- H.: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản (Bộ Xây dựng), 2018.- 110 tr. (KQNC.1831).
- 3. Điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng công tác thu thập, xây dựng dữ liệu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản tại Sở Xây dựng các địa phương.**- H.: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản (Bộ Xây dựng), 2018.- 108 tr. (KQNC.1832).

**4. Điều tra, khảo sát thực trạng quản lý sử dụng khu hành chính tập trung tại một số địa phương.**- H.: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản (Bộ Xây dựng), 2018.- 143 tr. (KQNC.1833).

**5. Điều tra, khảo sát và đánh giá công nghệ xử lý nước cấp của các đô thị Việt Nam giai đoạn từ năm 1990 đến nay (Tóm tắt báo cáo).**- H.: Vụ Kế hoạch Tài chính (Bộ Xây dựng), 2017.- 33 tr. (KQNC.1834).

## **VI. SÁCH:**

**1. Giải pháp cấu tạo kháng chấn cho công trình xây dựng dân dụng** / Nguyễn Võ Thông (Chủ biên), Trần Hùng, Đỗ Văn Mạnh.- H.: Xây dựng, 2018.- 128 tr. (VT.002154).

Hiện nay, lĩnh vực nghiên cứu tác động của tải trọng động đất lên các công trình vẫn còn tương đối mới tại Việt Nam. Hiện chúng ta đã có tiêu chuẩn thiết kế công trình chịu động đất (TCVN 9386: 2012) được biên soạn từ tiêu chuẩn Eurocode 8 (2004) và một số quy định về giải pháp cấu tạo kháng chấn cho các cấu kiện dầm, sàn, tường chịu lực... và sửa chữa, gia cường cho các kết cấu nhà, công trình bị hư hỏng do động đất. Tuy nhiên, các giải pháp cấu tạo này vẫn tương đối ít và chưa đầy đủ nên cần thiết phải nghiên cứu bổ sung thêm cho phù hợp với từng đối tượng nhà cụ thể. Để đáp ứng nhu cầu đó, nhóm tác giả đã biên soạn cuốn *Giải pháp cấu tạo kháng chấn cho công trình xây dựng dân dụng*. Nội dung sách trình bày các giải pháp cấu tạo kháng chấn cho các công trình nhà ở, nhà công cộng thấp tầng có chiều cao từ 9 tầng trở xuống, có kết cấu chịu lực dạng khung chịu lực, tường chịu lực, hệ hỗn hợp khung - tường chịu lực đổ tại chỗ bằng bê tông, bê tông cốt thép, gạch đá (có và không có cốt thép), được tính toán theo các tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thông thường nhưng không tính toán, thiết kế theo tiêu chuẩn chịu động đất, được xây dựng ở trong các vùng có đỉnh gia tốc nền thiết kế  $a_g$  nằm trong khoảng 0,04g đến 0,08g, tương ứng với cấp động đất là cấp VI theo thang MSK-64, (động đất yếu). Khu vực xây dựng không nằm trong các vùng có nguy cơ trượt lở, lún hoặc xảy ra hiện tượng hóa lỏng nền đất khi có động đất yếu.

Nội dung sách gồm 05 chương.

- Chương 1: Mở đầu.
- Chương 2: Những quy định chung về cấu tạo kháng chấn.
- Chương 3: Cấu tạo kháng chấn cho kết cấu bê tông và kết cấu bê tông cốt thép.
- Chương 4: Cấu tạo kháng chấn cho kết cấu gạch đá.
- Chương 5: Cấu tạo kháng chấn khi sửa chữa, phục hồi, gia cường kết cấu.

**2. Thiết kế kết cấu thép trong công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp** / Nguyễn Võ Thông (Chủ biên), Đoàn Định Kiến, Phạm Văn Hội.- H.: Xây dựng, 2018.- 228 tr. (VT.002155).

Trên thế giới kết cấu thép đã được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng. Ở Việt Nam trong nhiều năm qua cùng với sự lớn mạnh của nền kinh tế nói chung và của ngành Xây dựng nói riêng, kết cấu thép ngày càng phát triển rộng rãi, đa dạng và phong phú hơn. Để đáp ứng nhu cầu thực tiễn, cuốn sách *Thiết kế kết cấu thép trong công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp* ra đời nhằm trang bị đầy đủ những kiến thức về thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp bằng thép cho các kỹ sư công trình và cán bộ kỹ thuật xây dựng.

Nội dung của cuốn sách được trình bày trong 06 chương và 09 phụ lục:

- Chương 1: Giới thiệu chung.

- Chương 2: Cơ sở lý thuyết thiết kế kết cấu thép theo trạng thái giới hạn.
- Chương 3: Vật liệu thép dùng cho kết cấu và liên kết.
- Chương 4: Tính toán các cấu kiện.
- Chương 5: Tính toán liên kết.
- Chương 6: Tính toán kết cấu thép theo độ bền mỏi.
- Phần phụ lục, cung cấp các số liệu cần thiết dùng khi thiết kế.

Nội dung của mỗi chương gắn chặt với các phân tương ứng của tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép. Ngoài ra còn có phần giải thích các khái niệm cơ bản, các lý thuyết tính toán có liên quan được trình bày trong tiêu chuẩn thiết kế và quan trọng hơn cả là có những ví dụ tính toán thiết kế để người đọc có thể vận dụng vào thực tế thiết kế một cách dễ dàng.

**3. Khoáng thạch với vật liệu xây dựng / Trần Nhượng Bình.- H.: Xây dựng, 2017.- 210 tr. (VT.002156).**

Theo sự phát triển khoa học kỹ thuật, công nghệ khai thác ngày càng hiện đại, năng suất khai thác, năng lực chế biến ngày càng nâng cao, nhiều sản phẩm mới được tạo ra, theo đó yêu cầu nguyên liệu khoáng tự nhiên ngày càng đa dạng và to lớn. Nguy cơ về cạn kiệt tài nguyên và biến đổi môi trường do khai thác và sử dụng bất hợp lý tài nguyên đã xuất hiện. Hiện nay, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên đang trở thành phương châm hành động của mọi lĩnh vực. Tài liệu khoáng thạch với vật liệu xây dựng là hệ thống kiến thức, được chọn lọc từ các môn tính thể khoáng vật và thạch học các đá magma, trầm tích, biến chất, cùng với kiến thức cơ bản về sản xuất vật liệu xây dựng. Tài liệu giúp bạn đọc có một cách tiếp cận về bản chất sự hình thành, quy luật phân bố các thành phần vật chất của nguồn nguyên liệu khoáng trong vỏ trái đất và các mối liên hệ của nó với việc nghiên cứu sản xuất vật liệu xây dựng và bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý nguồn nguyên liệu khoáng tự nhiên.

Nội dung cuốn sách *Khoáng thạch với vật liệu xây dựng* gồm 05 chương:

- Chương 1: Tinh thể.
- Chương 2: Khoáng vật.
- Chương 3: Thạch học.
- Chương 4: Khoáng vật Silicat.
- Chương 5: Khai thác sử dụng đất đá và các khoáng vật trong nó làm vật liệu xây dựng.

**4. Thiên nhiên trong kiến trúc nhà ở truyền thống / Võ Thị Thu Thủy.- H.: Xây dựng, 2018.- 142 tr. (VT.002157).**

Cuốn sách giới thiệu các đặc trưng trong ứng xử với thiên nhiên qua kiến trúc nhà ở truyền thống, giải pháp trong ứng xử với thiên nhiên (tự nhiên và nhân tạo) của cư dân ba miền Việt Nam về các phương diện công năng sử dụng, tạo hình kiến trúc, hiệu quả thẩm mỹ, yếu tố tinh thần, tâm linh... nhận diện những đặc trưng về khai thác, ứng phó và thích ứng với thiên nhiên và điều kiện tự nhiên thể hiện trong không gian ở của người Việt tại ba miền Bắc, Trung, Nam. Qua đó làm nổi bật những giá trị văn hóa hàm chứa bên trong cách ứng xử ấy.

Nội dung nghiên cứu ứng xử với thiên nhiên trong phạm vi nhỏ nhất - khuôn viên cư trú gia đình người Việt (dân tộc Kinh) truyền thống, trên địa bàn nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đồng bằng vùng duyên hải Trung Bộ và đồng bằng Nam Bộ (không đề cập đến không gian ở và kiến trúc các dân tộc thiểu số). Về thời gian, chủ yếu xem xét nhà ở truyền thống hiện hữu từ nửa cuối thế kỷ XIX, được xây dựng khoảng 100 năm. Đây là giai đoạn còn lưu giữ được khá nhiều kiến trúc nhà ở truyền thống của dân tộc, cũng là giai đoạn phản ánh sâu sắc cách thức ứng xử với thiên nhiên trong không gian cư trú.

Nội dung sách gồm 03 chương:



- Chương 1: Tiếp cận với thiên nhiên và kiến trúc nhà ở truyền thống của người Việt.
- Chương 2: Thiên nhiên trong kiến trúc nhà ở truyền thống của người Việt tại ba miền.
- Chương 3: Một số đặc trưng ứng xử với thiên nhiên qua kiến trúc nhà ở truyền thống của người Việt.

**5. Kỹ thuật màng lọc trong xử lý nước cấp và nước thải /** Trần Đức Hạ (Chủ biên), Trần Thị Việt Nga, Đặng Thị Thanh Huyền.- H.: Xây dựng, 2017.- 222 tr. (VT.002158).

Sự phát triển kinh tế xã hội đòi hỏi ngày càng lớn đối với việc sử dụng nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất. Tuy nhiên các quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và gia tăng dân số đã tác động một cách tiêu cực đối với tài nguyên nước biểu hiện qua sự ô nhiễm, suy thoái và cạn kiệt nguồn nước mặt sông, hồ, nguồn nước ven biển ven bờ và nguồn nước dưới đất. Sự thách thức rất lớn đặt ra hiện nay là đảm bảo sự cung cấp nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất, kiểm soát ô nhiễm môi trường nước cũng như phát triển nguồn nước mới. Lọc màng là quá trình tách pha rắn trong nước qua lớp màng mỏng nhờ áp suất động học của dòng nước. Màng lọc được áp dụng từ đầu thế kỷ thứ 20 để tách các phân tử ô nhiễm trong nước cấp mà các biện pháp xử lý nước truyền thống khác không thực hiện được. Ngày nay màng lọc được phát triển và ứng dụng rộng rãi trong kỹ thuật xử lý nước cấp để cung cấp nước siêu sạch, nước sạch,... trong xử lý và tái sử dụng nước thải tại từng hộ gia đình, bệnh viện,... cho đến các nhà máy ngọt hóa nước biển công suất hàng trăm m<sup>3</sup>/ngày. Công nghệ lọc màng có ý nghĩa rất lớn trong việc cung cấp nước, xử lý ô nhiễm môi trường và phát triển nguồn nước mới. Cuốn sách *Kỹ thuật màng lọc trong xử lý nước cấp và nước thải* ra đời với mục tiêu giới thiệu kỹ thuật màng lọc bao gồm cơ chế tách pha của các loại màng lọc, các phương pháp chế tạo và phục hồi màng lọc, ứng dụng màng lọc trong công nghệ xử lý nước và nước thải.

Nội dung sách gồm 04 chương:

- Chương 1: Màng lọc và các quá trình lọc màng.
- Chương 2: Chế tạo màng, quá trình tắc màng và làm sạch.
- Chương 3: Ứng dụng màng lọc trong xử lý nước cấp.
- Chương 4: Ứng dụng màng lọc trong xử lý và tái sử dụng nước thải.

**6. Công nghệ thi công cầu nhanh /** Ngô Châu Phương (Chủ biên), Nguyễn Việt Trung, Nguyễn Danh Huy.- H.: Xây dựng, 2018.- 232 tr. (VT.002159).

Việc đưa các công nghệ cầu xây dựng nhanh vào xây dựng cầu đường là điều tất yếu. Do đó, việc tìm hiểu và làm quen với các công nghệ này đóng vai trò hết sức quan trọng, nó là cơ sở đặt nền móng cho triết lý thiết kế và thi công mới hướng đến việc công nghiệp hóa hiện đại hóa trong xây dựng cầu. Nội dung chính của cuốn sách nhằm cung cấp thông tin tổng quan, các khái niệm và triết lý về cầu thi công nhanh trong đô thị cũng như tổng hợp và phân tích các công nghệ thi công cầu nhanh trên thế giới, đặc biệt tại các quốc gia có ngành xây dựng cầu đường phát triển. Trong đó, tập trung chủ yếu vào các dạng cấu kiện cầu chế tạo sẵn, các loại vật liệu, các hình thức cầu tạo mới nổi và công nghệ, thiết bị thi công cầu nhanh cho kết cấu nhịp, móng trụ và nền móng. Ngoài ra nội dung trong sách cũng đề cập, tổng hợp một số dự án thi công nhanh đã áp dụng trên thế giới và nghiên cứu về thi công nhanh đã đạt được tại Việt Nam trong những năm gần đây.

Cuốn sách gồm 06 chương:

- Chương 1: Tổng quan.
- Chương 2: Kết cấu phần trên.
- Chương 3: Kết cấu phần dưới.
- Chương 4: Mối nối thi công nhanh.

- Chương 5: Công nghệ và thiết bị thi công.
- Chương 6: Thi công cầu nhanh tại Việt Nam.

**7. Quan trắc công trình thủy lợi / Nguyễn Chiến, Bùi Quang Cường, Nguyễn Anh Dũng.- H.: Xây dựng, 2018.- 135 tr. (VT.002160).**

Quan trắc công trình thủy lợi là một công việc không thể thiếu trong quá trình xây dựng, quản lý vận hành công trình. Các kết quả quan trắc là cơ sở thực tế quan trọng để đảm bảo thi công an toàn, vận hành hiệu quả công trình, phòng chống lũ và quản lý an toàn công trình nói chung và hồ đập nói riêng. Các kết quả quan trắc cũng được sử dụng để kiểm chứng các kết quả tính toán thiết kế cũng như khái quát hóa, bổ sung cho lý luận thiết kế công trình. Công tác quan trắc công trình thủy lợi ở nước ta trong thời gian qua nói chung vẫn còn nhiều tồn tại cả ở khâu thiết kế, thi công lắp đặt và quản lý vận hành hệ thống quan trắc. Cuốn sách này trình bày những kiến thức cơ bản về quan trắc công trình thủy lợi nói chung, trong đó trọng tâm là đối tượng hồ đập, nêu rõ các mục đích và những nguyên tắc cơ bản trong công tác quan trắc, các nội dung quan trắc đối với hồ chứa nước, đập vật liệu địa phương, đập bê tông. Trong sách giới thiệu khá chi tiết về các phương pháp và thiết bị tương ứng để quan trắc đập vật liệu địa phương và đập bê tông. Những kiến thức cơ bản về công tác lắp đặt và tổ chức quan trắc, xác định các giá trị giới hạn để đối chiếu khi quan trắc.

Nội dung sách gồm 05 chương:

- Chương 1: Khái quát về quan trắc công trình thủy lợi.
- Chương 2: Quan trắc hồ chứa nước.
- Chương 3: Quan trắc đập vật liệu địa phương.
- Chương 4: Quan trắc đập bê tông.
- Chương 5: Xác định các giá trị giới hạn để đối chiếu số liệu quan trắc công trình.

**8. Kiểm soát chất lượng không khí bên trong công trình / Nguyễn Đức Lượng.- H.: Xây dựng, 2018.- 172 tr. (VT.002161).**

Ô nhiễm không khí bên trong công trình đã được Cơ quan Bảo vệ Môi trường Mỹ (USEPA) xếp loại là một trong 5 nguy cơ sức khỏe môi trường hàng đầu. Trung bình con người sử dụng hơn 90% thời gian sống và làm việc bên trong các công trình. Do đó ô nhiễm không khí bên trong công trình có thể gây ra các nguy cơ đáng kể đối với sức khỏe con người. Để hạn chế các tác động của ô nhiễm không khí bên trong công trình tới sức khỏe con người, một trong những yêu cầu trước tiên là cần phải tìm hiểu rõ nguồn gốc của các thành phần gây ô nhiễm: từ bên trong hay bên ngoài công trình, hay cả hai? Chất lượng không khí bên trong công trình có thể thay đổi một cách nhanh chóng và phụ thuộc vào một số yếu tố chính như: các hoạt động của con người bên trong công trình, các loại đồ đạc và vật liệu xây dựng sử dụng bên trong công trình... Thực tế này đặt ra các yêu cầu cấp thiết về áp dụng các giải pháp thiết kế công trình và lựa chọn sử dụng các loại vật liệu xây dựng phù hợp hướng tới mục tiêu cải thiện chất lượng không khí bên trong công trình. Với cách tiếp cận trên, tác giả biên soạn cuốn sách “*Kiểm soát chất lượng không khí bên trong công trình*” nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về các chất ô nhiễm không khí bên trong công trình; các ảnh hưởng sức khỏe do phơi nhiễm với các chất ô nhiễm không khí bên trong công trình; các phương pháp khảo sát và đánh giá chất lượng không khí bên trong công trình; cũng như các giải pháp kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm không khí bên trong công trình.

Nội dung sách gồm 04 chương:

- Chương 1: Giới thiệu chung.
- Chương 2: Các chất ô nhiễm không khí bên trong công trình và nguồn phát thải của chúng.

- Chương 3: Khảo sát và đánh giá chất lượng không khí bên trong công trình.
- Chương 4: Kiểm soát chất lượng không khí bên trong công trình.

**9. Kỹ thuật và tổ chức thi công bê tông toàn khối / Nguyễn Đức Lợi (Chủ biên), Nguyễn Quang Tuấn, Trần Thị Phương Lan.- H.: Xây dựng, 2018.- 120 tr. (VT.002162).**

Trong hệ thống kiến thức chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp, những hiểu biết và kỹ năng thiết kế biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công là nền tảng quan trọng, có vai trò rất lớn trong việc đưa công trình từ bản vẽ thiết kế trở thành hiện thực dựa trên các giải pháp kỹ thuật thi công, quy trình, công nghệ, cách thức tổ chức và điều kiện về các nguồn tài nguyên... Cùng sự tiến bộ nhanh chóng của khoa học – kỹ thuật và sự phát triển mạnh mẽ của ngành Xây dựng, công nghệ thi công xây dựng ở nước ta không ngừng tiến bộ và hoàn thiện. Áp dụng các biện pháp thi công hợp lý, ứng dụng công nghệ thi công tiên tiến và các giải pháp hiệu quả trong tổ chức thi công giúp tạo ra các công trình không những đảm bảo tuân thủ theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế mà còn đáp ứng được tiến độ thi công đã đề ra và tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng. Cuốn sách trình bày những kiến thức chung của kỹ thuật thi công bê tông cốt thép toàn khối và thiết kế tổ chức thi công công trình. Nội dung của cuốn sách là những vấn đề cơ bản và chủ yếu nhất về kỹ thuật và tổ chức thi công bê tông cốt thép toàn khối, dừng ở mức độ kiến thức cơ sở ban đầu và khái quát trong khối kiến thức chuyên ngành về kỹ thuật và tổ chức thi công công trình.

Nội dung cuốn sách gồm 06 chương:

- Chương 1: Công tác ván khuôn.
- Chương 2: Công tác cốt thép.
- Chương 3: Công tác bê tông.
- Chương 4: Những vấn đề cơ bản về thiết kế tổ chức thi công.
- Chương 5: Tổ chức tiến độ thi công công trình.
- Chương 6: Tổ chức tổng mặt bằng thi công công trình.

**10. Tuyển tập các quy định về phát triển đô thị tăng trưởng xanh / Bộ Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2018.- 258 tr. (VT.002163).**

Nội dung cuốn sách gồm các quy định về phát triển đô thị tăng trưởng xanh của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng, cụ thể:

- Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030;
- Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh;
- Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014-2020;
- Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch hành động Quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;
- Thông tư 01/2018/TT-BXD ngày 05/01/2018 của Bộ Xây dựng về việc Quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh...

**11. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới.- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2018.- 187 tr. (VB.002992).**

Trong xu thế toàn cầu hóa, dân chủ hóa và sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông, nhất là internet và các mạng xã hội như hiện nay, việc đổi mới phương thức và tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông là một yêu cầu khách quan và cũng là nhiệm vụ cấp bách có ý nghĩa chiến lược nhằm góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đưa đất nước tiếp tục phát triển. Thực hiện thỏa thuận hợp tác về trao đổi lý luận thường niên giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, ngày 25 tháng 5 năm 2017, Hội thảo Lý luận lần thứ 13 giữa hai Đảng đã khai mạc trọng thể tại thành phố Trịnh Châu, tỉnh Hà Nam, Trung Quốc, với chủ đề: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới. Các chuyên gia, nhà nghiên cứu tham dự Hội thảo đã trao đổi những vấn đề lý luận và thực tiễn, cùng tìm hiểu, chia sẻ những kinh nghiệm về công tác quản lý báo chí và truyền thông; phân tích, đánh giá những mặt thành công, những điểm còn hạn chế..., từ đó đặt ra yêu cầu cũng như đề xuất chủ trương đổi mới, xác định phương thức nhằm nâng cao sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác này. Cuốn sách ***Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí và truyền thông trong tình hình mới*** là tập hợp các công trình nghiên cứu trình bày tại Hội thảo Lý luận, nhằm cung cấp thêm tài liệu tham khảo cho bạn đọc, đặc biệt là các nhà nghiên cứu, các học giả và các nhà hoạch định chính sách.

## **VII. MEDIA:**

- 1. Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử.**- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018.- 426 tr. (CD.106).
- 2. Từ điển tổ chức và công tác tổ chức / Lê Quang Thuởng.**- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2018. (CD.107).

----- ##### -----